

Số: 635/2020/QĐST-DS

Quận 6, ngày 19 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v Yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Nguyên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020, tại Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 565/2020/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2020 về “Yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 123/2020/QĐMPH-DS ngày 12 tháng 11 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Bà Mã Thị Cẩm L, sinh ngày 23/10/1966

- Bà Mã Tuyết H, sinh ngày 21/12/1968

Cùng địa chỉ: 235 đường số L Chung cư BP, Phường K, Quận E,TPHCM.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Mã Thiệu C, sinh ngày 06/9/1970

Bà Mã Kim P, sinh ngày 02/3/1972

Cùng địa chỉ: 235 đường số L Chung cư BP, Phường K, Quận E,TPHCM.

(Các đương sự có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Mã Thị Cẩm L và bà Mã Tuyết H có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 6 xác định ông Mã Hữu P, sinh năm: 1942, chết năm: 1973 là cha đẻ.

Tại bản tự khai cũng như tại Biên bản ghi nhận ý kiến ngày 12/11/2020, bà Mã Thị Cẩm L và bà Mã Tuyết H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Cha chúng tôi là ông Mã Hữu P, sinh năm 1942, chết năm 1973, mẹ chúng tôi là bà Lâm Thị Đ, sinh năm 1941, chết năm 2016, cha mẹ chúng tôi chung sống có 05 người con: Mã Thị Cẩm L, sinh ngày 23/10/1966, Mã Tuyết H, sinh ngày 21/12/1968, Mã Thiệu C, sinh ngày 06/9/1970, Mã Kim P, sinh ngày 02/3/1972, Mã Thanh Thúy, sinh ngày 28/5/1973 (mất sau khi sinh)

Nhưng do trong thời kỳ chiến tranh giấy khai sinh của Mã Thị Cẩm L và Mã Tuyết H không để tên cha và khai sinh mang họ mẹ là Lâm Thị Cẩm L và Lâm Tuyết H. Sau đó cha mẹ chúng tôi đã hoàn tất giấy tờ khai sinh cho chúng tôi cũng như làm giấy hôn thú, tờ sống chung có xác nhận của chính quyền.

Từ đó đến nay căn cứ vào tờ trích lục bộ khai sinh, chứng thư hộ tịch lập ngày 06/2/1973, trích lục án phòng lục sự tòa ngày 13/10/1973, nên trong sổ hộ khẩu và chứng minh nhân dân (căn cước công dân) tên của chúng tôi là Mã Thị Cẩm L và Mã Tuyết H.

Năm 2016 mẹ chúng tôi mất, hiện nay do cần phải làm thủ tục giấy tờ nhà do mẹ để lại, chúng tôi liên hệ Ủy ban nhân dân Quận 8 để trích lục giấy khai sinh thì thấy tên của chúng tôi vẫn là Lâm Tuyết H, Lâm Thị Cẩm L và không có tên cha cập nhật trong giấy khai sinh. Chúng tôi đã liên hệ Sở Tư Pháp Thành phố để xin trích lục giấy khai sinh thì được trả lời bằng văn bản không có thông tin khai sinh của chúng tôi. Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 6 đề nghị chúng tôi liên hệ Tòa án nhân dân để làm thủ tục xác định cha cho con, từ đó mới có cơ sở cập nhật trên sổ bộ hiện nay.

Nay bà Mã Thị Cẩm L và bà Mã Tuyết H yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 6 xác định ông Mã Hữu P sinh năm 1942, chết năm 1973 là cha của bà Mã Thị Cẩm L, sinh năm 1966 và bà Mã Tuyết H, sinh năm 1968.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; bản khai của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 6 Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Bà Mã Thị Cẩm L và bà Mã Tuyết H có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 6 xác định ông Mã Hữu P sinh năm 1942, chết năm 1973 là cha. Đây là việc dân sự theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt tại phiên họp. Vì vậy, căn cứ vào khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[2] Theo bản khai của các đương sự xác nhận bà Mã Thị Cẩm L, sinh năm 1966 và bà Mã Tuyết H, sinh năm 1968 là con ruột của ông Mã Hữu P và bà Lâm Thị Đ nhưng do trong quá trình đi làm giấy khai sinh trong thời kỳ chiến tranh không khai tên cha. Nay các anh em thống nhất, đồng ý với yêu cầu của bà Mã Thị Cẩm L và bà Mã Tuyết H yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 6 xác định ông Mã Hữu P sinh năm 1942, chết năm 1973 là cha.

Ngoài ra, căn cứ vào tờ Trích lục án phòng lục sự Tòa sơ thẩm Sài Gòn ngày 05/9/1973, giấy chứng nhận thừa kế ngày 16/3/1973, chứng thư hộ tịch ngày 06/02/1973, trích lục bộ khai sanh ngày 28/10/1966 và ngày 26/12/1968, tờ sống chung, nghị định nhận hưu bổng và cấp dưỡng ngày 10/4/1974.

Như vậy, căn cứ vào phần trình bày của các đương sự về quan hệ gia đình và huyết thống cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở xác định ông Mã Hữu P sinh năm 1942, chết năm 1973 là cha của bà Mã Thị Cẩm L, sinh năm 1966 và bà Mã Tuyết H, sinh năm 1968.

Bà Mã Thị Cẩm L, sinh năm 1966 và bà Mã Tuyết H, sinh năm 1968 được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm lại giấy tờ hộ tịch theo qui định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 phát biểu ý kiến: Căn cứ vào lời khai của các đương sự, các chứng cứ có trong hồ sơ có đủ cơ sở xác định ông Mã Hữu P sinh năm 1942, chết năm 1973 là cha của bà Mã Thị Cẩm L, sinh năm 1966 và bà Mã Tuyết H,

sinh năm 1968. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Mã Thị Cẩm L sinh năm 1966 và bà Mã Tuyết H, sinh năm 1968 xác định ông Mã Hữu P là cha.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Bà Mã Thị Cẩm L và bà Mã Tuyết H mỗi người phải chịu 300.000 đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39, 361, 366, 367, 369, 370, 371, 372 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 90, 101 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

I/ Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình về việc xác định cha cho con của người yêu cầu là bà Mã Thị Cẩm L và bà Mã Tuyết H.

1/ Xác định ông Mã Hữu P sinh năm 1942, chết ngày 30/1/1973 là cha đẻ của bà Mã Thị Cẩm L sinh năm 1966 và bà Mã Tuyết H, sinh năm 1968.

2/ Bà Mã Thị Cẩm L và bà Mã Tuyết H được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm lại giấy tờ hộ tịch theo qui định của pháp luật.

II/ Về lệ phí việc dân sự: Bà Mã Thị Cẩm L và bà Mã Tuyết H mỗi người phải chịu 300.000 đồng nhưng được cân trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mỗi người đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số 0010733, 0010734 ngày 30/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6 - Thành phố Hồ Chí Minh. Bà L và Bà H đã nộp đủ lệ phí việc dân sự.

III/ Quyền kháng cáo, kháng nghị:

+ Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết tại địa phương.

+ Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của pháp luật.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND Q6;
- Chi cục THADS Q6;
- Các đương sự;
- UBND Phường 10, Quận 6;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thị Kim Thu